TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G-TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 19/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt;

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đăng Đán và ông Hoàng Công Hằng

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Thế Cường, Thẩm tra viên tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Ông Nguyễn Văn Tập, Kiểm sát viên.

Ngày 19/12/2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/HSST ngày 24/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXHS-ST ngày 08/12/2022 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H, sinh năm 1989; hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Th, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Tạm trú tại: V, phường Q, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; học phổ thông: 06/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn H đã chết và bà Trần Thị H1, sinh năm 1957. Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo thứ 4; vợ: Vũ Thị Th, sinh năm 1988; con có 02 con sinh năm 2011 và 2014. Không tiền sự.

Tiền án: 02 tiền án

- Bản án số 238/2017/HSST ngày 15/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 26/9/2018, nộp tiền án phí ngày 05/3/2018.

- Bản án số 27/2020/HSST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 08/01/2021, nộp tiền án phí ngày 30/6/2022.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2022 đến nay; Có mặt.

- *Bị hại*: 1. Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1982; HKTT: Thôn X, xã Ch, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Nơi ở hiện tại: Thôn V, xã B, huyện G, tỉnh Bắc

Ninh. Vắng mặt

2. Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1975; HKTT: Thôn V, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn A, xã Th, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 08/8/2022, tại bãi trồng hoa màu thuộc địa phận thôn V, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Đỗ Văn H đã đột nhập vào lều canh của gia đình chị Trần Thị Nh và trộm cắp của gia đình chị Nh 01 bình gas nhãn hiệu Venus Petrol vỏ màu xanh; 04 gói hạt mùi, 01 nồi cơm điện, 02 bình ắc quy, 02 cuộn dây điện, 01 tôvit, 01 kéo, 02 máy bơm nước và 02 bao tải dứa. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên bị cáo tiếp tục đột nhập vào lều canh của gia đình anh Nguyễn Đức K và trộm cắp của gia đình anh K 02 chiếc máy cắt cỏ gồm 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Nakita, 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Ryobi. Trên đường mang số tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ, bị cáo đã bị công an xã N bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng và tài sản trộm cắp. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp của gia đình chị Nh và anh K là 4.026.500đ (Bốn triệu không trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Khoảng 18 giờ ngày 08/8/2022, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh không lắp biển kiểm soát từ nhà ở thôn A, xã Th, huyện T, tỉnh Bắc Ninh sang huyện G, tỉnh Bắc Ninh để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi đi đến đoạn cầu Bình Than, bị cáo quan sát thấy bên trái cầu là khu vực bãi trồng hoa màu, tại đây có một số lều canh nên bị cáo nảy sinh ý định men theo đường đê để xuống bãi trồng hoa màu tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi bị cáo đi đến bãi của gia đình chị Trần Thị Nh thì quan sát thấy có một lều trông coi, xung quanh không có ai, cửa lều có cài then nhưng không khóa nên bị cáo nảy sinh ý định vào trong lều trộm cắp tài sản. Bị cáo dựng xe ở trước cửa lều rồi mở cửa đi vào trong. Bị cáo dùng đèn pin, loại đèn đội đầu mang theo trước đó bật sáng để lục tìm tài sản thì lấy được 01 bình gas nhãn hiệu Venus Petrol vỏ màu xanh, khối lượng cả gas và bình là 17,5kg, 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Besuto, model BST -694 màu trắng – vàng; 04 túi hạt mùi nhãn hiệu Phú Nông loại 01 kg, 01 máy bơm nước nhãn hiệu Super win, công suất 1HP, 01 cuộn dây điện màu vàng dài 9m nhãn hiệu Trần Phú, 1 đầu nối phích cắm màu cam và 01 đầu nối ổ cắm điện bằng nhựa màu trắng; 01 cuộn dây điện màu xám dài 20m, một đầu nối phích điện bằng nhựa màu trắng; một đầu nối ổ cắm điện màu trắng; 01 tô vít màu đen- cam nhãn hiệu Kapusi và 01 chiếc kéo có chuôi bằng nhựa màu đỏ. Bị cáo mang tất cả tài sản trên ra cửa chính của lều rồi tiếp tục

quay lại tìm tài sản thì thấy trong lều có 02 bình phun thuốc trừ sâu, loại bình phun chạy điện có gắn bình ắc quy nên bị cáo tiếp tục dùng tô vít tháo 02 bình ắc quy của bình phun thuốc sâu ra rồi mang 02 chiếc bình ắc quy ra ngoài. Bị cáo nhặt 02 bao tải dứa trong lều rồi cho bình gas, 04 túi hạt mùi vào trong bao tải dứa màu xanh, những tài sản khác vào trong bao tải dứa màu trắng rồi cho tất cả số tài sản lên trên xe mô tô rồi điều khiển xe đi về. Trên đường về đến đoạn bãi của anh K, bị cáo thấy trong nhà kho không bật điện, xung quanh không có người nên tiếp tục nảy sinh ý định đi vào trong nhà kho của anh K để lục tìm tài sản trộm cắp. Bị cáo dựng xe ở ngoài rồi đi vào bên trong nhà kho thì thấy cửa không khóa. Bị cáo thấy trong kho có để nhiều rơm và 02 máy cắt cỏ, 01 chiếc nhãn hiệu Ryobi màu đen – vàng, 01 chiếc nhãn hiệu Nakita nên bị cáo đã lấy 02 chiếc máy cắt cỏ bê chằng lên xe mô tô và đi về nhà. Khi bị cáo đi đến đoạn đường dẫn lên cầu Bình Than thuộc địa phận thôn X, xã N thì bị tổ công tác công an xã Nbắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bình gas nhãn hiệu Venus Petrol vỏ màu xanh, khối lượng cả gas và bình là 17,5kg,
- 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Besuto, model BST -694 màu trắng – vàng;
- 04 túi hạt mùi nhãn hiệu Phú Nông loại 01 kg,
- 01 máy bơm nước nhãn hiệu Super win, công suất 1HP,
- 01 cuộn dây điện màu vàng dài 9m nhãn hiệu Trần Phú, 1 đầu nối phích cắm màu cam và 01 đầu nối ổ cắm điện bằng nhựa màu trắng;
- 01 cuộn dây điện màu xám dài 20m, một đầu nối phích điện bằng nhựa màu trắng; một đầu nối ổ cắm điện màu trắng; 01 tô vít màu đen- cam nhãn hiệu Kapusi;
- 01 chiếc kéo có chuôi bằng nhựa màu đỏ.
- 02 chiếc bình ắc quy của bình phun thuốc trừ sâu.
- 02 máy cắt cỏ, 01 chiếc nhãn hiệu Ryobi màu đen – vàng, 01 chiếc nhãn hiệu Nakita.

Kết luận định giá số 16 ngày 15/8/2022 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: Tổng giá trị tài sản định giá là 4.026.500đ.

Ngày 09/8/2022, chị Nh và anh K có đơn trình báo gửi công an về nội dung gia đình chị Nh và anh K bị mất số tài sản như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 66/CT-VKSGB, ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố tại phiên tòa, buộc tội bị cáo về tội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam và miễn hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo.

Bị cáo nhận tội, thừa nhận hành vi như Cáo trạng và Bản luận tội; không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát mà xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 BLTTHS.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản phạm tội quả tang, lời khai bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu được có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 08/8/2022, tại bãi trồng hoa màu thuộc địa phận thôn V, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Đỗ Văn H đã đột nhập vào lều canh của gia đình chị Trần Thị Nh và trộm cắp của gia đình chị Nh 01 bình gas nhãn hiệu Venus petrol vỏ màu xanh; 04 gói hạt mùi, 01 nồi cơm điện, 02 bình ắc quy, 02 cuộn dây điện, 01 tovit, 01 kéo, 02 máy bơm nước và 02 bao tải dứa. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên bị cáo tiếp tục đột nhập vào lều canh của gia đình anh Nguyễn Đức K và trộm cắp của gia đình anh K 02 chiếc máy cắt cỏ gồm 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Nakita, 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Ryobi. Trên đường mang số tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ, bị cáo đã bị công an xã N bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng và tài sản trộm cắp. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp của gia đình chị Nh và anh K là 4.026.500đ.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tư lợi, muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích. Bản án số 27 ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đã áp dụng tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" đối với bị cáo nên lần phạm tội này của bị cáo là "Tái phạm nguy hiểm". Tuy nhiên "Tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết này là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Tội phạm bị cáo thực hiện là nghiêm trọng

nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để có tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Bị cáo có mẹ là bà Trần Thị H1 tham gia dân công hỏa tuyến. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích tư lợi cá nhân. Tuy nhiên, bị cáo là người mắc nghiện ma túy, tài sản đã thu hồi trả lại bị hại nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo.

[4] Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô Yamaha Jupiter không gắn biển kiểm soát là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội là tài sản của chị Vũ Thị Th là vợ bị cáo. Chiếc xe mang BKS 34L5 -5329. Chị Th không biết bị cáo sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản. Tại phiên tòa chị Th đề nghị HĐXX cho chị xin lại chiếc xe cùng chiếc biển kiểm soát và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trên nên cần trả lại cho chị Th xe, BKS và giấy đăng ký xe là phù hợp.

Đối với chiếc đèn pin là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát buộc tội bị cáo về tội đã truy tố, đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn H 32 (Ba mươi hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 09/8/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng:

Trả lại chị Vũ Thị Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, không lắp biển kiểm soát, số máy 5VT2 -93015, số khung RLCJ5VT204Y093015; 01 Biển kiểm soát xe mô tô 34L5 – 5329; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0155460, mang BKS 34L5 – 5329.

Tịch thu tiêu hủy 01 đèn pin loại đèn đội đầu màu đen không có dây đeo.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2022 giữa công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKS và Chi cục THADS huyện G;*
- *Cán bộ thi hành án hình sự;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, Văn phòng.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Thị Minh Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**